

Bản án số: 64/2023/HS-ST

Ngày 26-9- 2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Tòng Thị Tuyết

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Ông Nguyễn Quốc Huy

Bà Hà Thị Liên

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa:* Bà Đồng Thị Xuân, Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 69/2023/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với *bị cáo*:

Họ và tên: **Chang A V**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1983 tại tỉnh L. Nơi cư trú: Bản T, phường Đoàn K, thành phố L, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 04/12; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Chang A H, sinh năm 1964. Con bà: Hàng Thị D, sinh năm 1967; Họ tên vợ: Giàng Thị S, sinh năm 1985 và có 03 con. Con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2013. Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ nhất; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Bản án số 59/2014/HSST ngày 23/9/2014 của TAND huyện Tam Đ, tỉnh L đã xử phạt Chang A V 02 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 của BLHS 1999. Ngày 26/01/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án nên bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2023 cho đến nay tại Nhà Tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh L. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 23/6/2023, tổ công tác của Đội cảnh sát kinh tế và ma túy - Công an thành phố L, tỉnh L phối hợp với Công an phường Tân P làm nhiệm vụ tại khu vực phường Tân P, thành phố L, tỉnh L thì phát hiện ở khu vực chợ Trung tâm thương mại thuộc tổ 18, phường Tân P, thành phố L, tỉnh L Chang A V có biểu hiện nghi vấn phạm tội. Qua kiểm tra V tự giác lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc trên người và giao nộp cho tổ công tác: 01 điều thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long có chứa 02 gói chất bột màu trắng được gói bên ngoài mỗi gói bằng mảnh nilon màu đen. Theo V khai đó là Heroine V tàng trữ để sử dụng.

Tại cơ quan điều tra, Chang A V khai nhận: Nguồn gốc số Heroine bị thu giữ là vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 23/6/2023, Chang A V đi bộ một mình từ nhà ở của mình ở bản Thành Lập, phường Đoàn K, thành phố L, tỉnh L đến khu vực phường Đông P, thành phố L mục đích tìm mua Heroine về sử dụng. Khi V đến khu vực ngã tư đèn tín hiệu giao thông gần Bệnh viện đa khoa tỉnh L thì gặp một người đàn ông, tự giới thiệu tên là Phái, V không rõ nhân thân, lai lịch của Phái. Qua trao đổi, V mua được của người đàn ông tên Phái 02 gói Heroine được gói bên ngoài mỗi gói bằng nilon màu đen được để bên trong 01 điều thuốc lá Thăng Long với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, V cất vào trong túi quần bên trái của mình rồi đi bộ về nhà. Khi V đang đi bộ đến chợ Trung tâm thương mại thuộc tổ 18, phường Tân P, thành phố L, tỉnh L thì bị cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Kết luận giám định số: 48/KLGD ngày 23/6/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Chang A V trong quá trình bắt quả tang ngày 23/6/2023 có tổng khối lượng là 0,21gam (Gói 1: 0,08gam; Gói 2: 0,13gam). Lấy toàn bộ 0,21 gam gửi làm mẫu vật giám định

Kết luận giám định số: 829/KL-KTHS ngày 27/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: Hai mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu M1 và M2) gửi giám định là ma túy, loại Heroine (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Cáo trạng số: 60/CT-VKSTP ngày 08/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố Chang A V về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chang A V phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Chang A V từ 16 tháng đến 19 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2023. Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ 01 phong bì công văn của Công an thành phố L (theo hồ sơ bên trong là: 02 mảnh nilon màu đen, 01 điều thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long). Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các quyết định nêu trên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, các Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản ghi nhận sự việc, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, kết luận giám định ... được xem xét và tranh tụng công khai tại phiên tòa. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 23/6/2023, tại tổ 18, phường Tân P, thành phố L, tỉnh L. Chang A V đang tàng trữ trái phép 0,21gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Chang A V là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Chang A V có đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân của bị cáo: Bản án số 59/2014/HSST ngày 23/9/2014 của TAND huyện Tam Đường, tỉnh L đã xử phạt Chang A V 02 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 của BLHS 1999. Ngày 26/01/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án đến ngày phạm tội bị cáo đã được xóa án tích

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội cai nghiện, rèn dũa, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,21 gam Heroine Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ đi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Đối với 02 mảnh nilon màu đen và 01 điều thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, theo lời khai của Chang A V, nguồn gốc số Heroine bị thu giữ là do mua của một người đàn ông tự giới thiệu tên là Phái, tại khu vực ngã tư đèn tín hiệu giao thông gần Bệnh viện đa khoa tỉnh L. Do V không rõ nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra không thể điều tra, làm rõ vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Chang A V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chang A V 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2023
3. Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 02 mảnh nilon màu đen, 01 điều thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/9/2023 giữa Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L).*

**4. Về án phí:** Bị cáo Chang A V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng chẵn)*.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Công an TP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Tòng Thị Tuyết**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**